

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2020/HS-ST  
Ngày 23/6/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Bình.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Vân
2. Bà Nguyễn Thị Kim Linh

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đàm Nguyên Phượng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:***  
Ông Lê Xuân Hồng Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Võ Công Đ, sinh năm 1998. Nơi sinh: tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn P và bà Phạm Thị L, vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: chưa có; bị tạm giữ ngày 28/3/2020; bị tạm giam ngày 31/3/2020; bị cáo có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN :**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 00 phút ngày 27/3/2020, tại ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Tây Ninh, Công an huyện T bắt quả tang bị cáo Võ Công Đ đang bán trái phép 01 bịch ma túy cho Lương Công T, sinh năm 1990, ngụ ấp V, xã C, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Tang vật thu giữ gồm 03 bịch nylon màu trắng, bên trong chứa các tinh thể màu trắng và một số đồ vật, tài liệu có liên quan.

Quá trình điều tra chứng minh được: Khoảng 16 giờ ngày 27/3/2020, Võ Công Đ đến nhà Phạm Thế N, sinh năm 1994, ngụ ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Tây Ninh mua 02 bịch ma túy đá với số tiền 600.000 đồng, sau đó mang về nhà của bị cáo tại ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Khoảng 19 giờ cùng ngày do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Lương Công T đến nhà của bị cáo hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, bị cáo đồng ý và nhận tiền của T bỏ vào túi quần phía sau rồi vào phòng ngủ lấy một bịch ma túy mới mua sót ra 01 phần tương ứng số tiền 200.000 đồng bỏ vào bịch nylon để T mang về và đang chuẩn bị sót 01 phần tương ứng với số tiền 100.000 đồng vào bộ dụng cụ để T sử dụng tại chỗ thì bị bắt quả tang.

Ngoài lần bắt quả tang, bị cáo Đ còn nhiều lần bán ma túy cho người khác, cụ thể:

- Ngày 24/3/2020, bán cho Nguyễn Tuấn L, sinh năm 1989, ngụ ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Tây Ninh 01 bịch ma túy với số tiền 200.000 đồng

- Ngày 25/3/2020, bán cho Lương Công T 01 bịch ma túy với số tiền 200.000 đồng

- Ngày 27/3/2020, L hỏi mua ma túy của bị cáo số tiền 500.000 đồng, bị cáo đồng ý nhưng chưa kịp giao thì bị bắt quả tang.

- Trong tháng 3/2020, Nguyễn Tuấn V, sinh năm 1991, ngụ: ấp H, xã B, huyện T, tỉnh Tây Ninh có đến nhà bị cáo sử dụng ma túy chung khoảng 05 lần, mỗi lần sử dụng V trả cho bị cáo từ 50.000 đồng đến 150.000 đồng. Tất cả các lần giao nhận ma túy đều thực hiện tại nhà của bị cáo.

Tại kết luận giám định số: 449/KL-KTHS ngày 30/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 02 bịch nylon màu trắng được hàn kín gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,5810 gam.

Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,0277gam.

Tại bản cáo trạng số: 47/CT-VKSCT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Võ Công Đ về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đ về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Võ Công Đ từ 07 đến 08 năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Võ Công Đ đã khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 27/3/2020, bị cáo đến nhà Phạm Thế N, sinh năm 1994, ngụ ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Tây Ninh mua 02 bịch ma túy đá với số tiền 600.000 đồng, sau đó mang về nhà của bị cáo tại ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Khoảng 19 giờ cùng ngày Lương Công T đến nhà của bị cáo hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, bị cáo đồng ý và nhận tiền của T bỏ vào túi quần phía sau rồi vào phòng ngủ lấy một bịch ma túy mới mua sót ra 01 phần tương ứng số tiền 200.000 đồng bỏ vào bịch nylon để T mang về và đang chuẩn bị sót 01 phần tương ứng với số tiền 100.000 đồng vào bộ dụng cụ để T sử dụng tại chỗ thì bị bắt quả tang.

Ngoài lần bắt quả tang bị cáo còn bán ma túy cho cho Lương Công T 01 bịch ma túy với số tiền 200.000 đồng, bán cho Nguyễn Tuấn L, 01 bịch ma túy với số tiền 200.000 đồng, Nguyễn Tuấn V sử dụng ma túy chung với bị cáo khoảng 05 lần,

mỗi lần sử dụng V trả cho bị cáo từ 50.000 đồng đến 150.000 đồng. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ Công Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng đến sức khỏe con người, vì mục đích vụ lợi bị cáo trực tiếp nhiều lần mua ma túy đem bán cho người khác lấy tiền tiêu xài. Hiện nay, tình hình mua bán chất ma túy ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp, nên cần thiết xử phạt mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời góp phần phòng chống tội phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, tự thú là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Lương Công T, Nguyễn Tuấn V Công an huyện T, đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định. Đối Với Nguyễn Tuấn L, Phạm Thế N đã bỏ địa phương đi đâu không rõ nên chưa làm việc được, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

**Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) bì thư được niêm phong vụ số: 449/KL-KTHS ( gói 1), được niêm phong có chữ ký xác nhận của giám định viên Nguyễn Văn N và trợ lý Nguyễn Văn Đ.

- 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

- 01 (Một) cây kéo bằng kim loại;

- 02 (Hai) đoạn ống hút được vạc nhọt một đầu;
- 01 ( Một) bình ga mini hiệu Bluesky;
- 01 (Một) bịch nylon rỗng;

Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia, số sê ri: 359356032496021 là của bị cáo dùng vào việc phạm tội. Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước

Đối với: Số tiền Việt Nam 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng); bị cáo khai là tiền bị cáo mua bán ma túy mà có. Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo Võ Công Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Võ Công Đ 08 (Tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 28/3/2020.

**Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) bì thư được niêm phong vụ số: 449/KL-KTHS ( gói 1), được niêm phong có chữ ký xác nhận của giám định viên Nguyễn Văn N và trợ lý Nguyễn Văn Đ.
- 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy;
- 01 (Một) cây kéo bằng kim loại;
- 02 (Hai) đoạn ống hút được vạc nhọt một đầu;
- 01 ( Một) bình ga mini hiệu Bluesky;
- 01 (Một) bịch nylon rỗng;

Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01(Một) điện thoại di động hiệu Nokia, số sê ri: 359356032496021; tiền Việt Nam 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

**Án phí :** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Châu Thành;
- THADS H.Châu Thành;
- Bị cáo;
- CA huyện Châu Thành;
- THA hình sự;
- PV 27;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Lưu : Tập án , H/s;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*( Đã Ký)*

**Nguyễn Thị Minh Bình**